

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày: 24/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, TP.HCM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đỗ Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Quý;
2. Bà Nguyễn Thị Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Xuân M; Sinh năm 1976; tại Đồng Nai; Thường trú: huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Cư trú: nhà không số đường Tam Bình, tổ 7, khu phố 2, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê H; và bà: Hồ Thị M; chưa có vợ con; Tiền án: Tiền án, tiền sự: không.

Nhân Thân:

Bản án số 1584 ngày 24/12/1994 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử M 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản công dân”, 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản của công dân”, 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Tổng hợp hình phạt là 04 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/12/1996.

Bản án số 1804 ngày 29/9/1997 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt M 10 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2005. Nộp án phí ngày 20/8/2004, phần dân sự đã đình chỉ thi hành ngày 11/8/2004.

Bản án số 108 ngày 12/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh

Bình Dương xử phạt M 30 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/4/2009. Nộp án phí ngày 01/02/2008.

Bản án số 65 ngày 26/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt M 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/5/2016. Nộp án phí ngày 15/9/2015. Bản án này xác định bị can M không còn tiền án đối với các bản án đã tuyên.

Bị bắt, tạm giam từ ngày: 29/7/2020 (Có mặt).

Người làm chứng: chị Võ Thị Thúy Trinh – sinh năm: 1979 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Lê Xuân M là người nghiện ma túy quen biết với người tên Thuận ngoài xã hội (chưa xác định lại lịch) và xin Thuận cho ở nhờ tại nhà không số, đường Tam Bình, khu phố 2, phường Tam Phú, quận Thủ Đức từ đầu tháng 7 năm 2020 và được Thuận đồng ý. Lúc 10 giờ ngày 27/7/2020, M đến đường Lê Quang Định, quận Gò Vấp gặp 01 người đàn ông (chưa rõ lai lịch) mua 1.000.000 đồng được 02 gói ma túy để sử dụng. Sau đó, M mang 02 gói ma túy trên về nhà không số, đường Tam Bình, khu phố 2, phường Tam Phú, quận Thủ Đức cất giấu để sử dụng dần. Đến 11 giờ ngày 29/7/2020, M đang nằm ngủ tại phòng số 1, nhà không số, đường Tam Bình, khu phố 2, phường Tam Phú, quận Thủ Đức thì Công an phường Tam Phú, quận Thủ Đức kiểm tra nhà trọ. Lúc này, có Võ Thị Thúy Trinh là bạn của Thuận đang ngủ tại phòng số 2 cùng nhà với M gọi M dậy nên M lấy số ma túy đã mua định mang đi giấu thì bị phát hiện. Cơ quan Công an thu giữ của M : 01 gói nylon có 01 cục tinh thể không màu để trên bồn rửa chén sau nhà bếp; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu để trong bình nylon màu cam trên kệ bếp ngay gần bồn rửa chén (BL 1-2, 99).

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nhà trọ nơi M ở thu giữ trong nhà vệ sinh 04 gói nylon chứa tinh thể không màu bỏ trong bồn cầu, Thu giữ trong phòng ngủ thứ nhất bên trái : trong tủ sắt có 01 hộp nhựa có 01 gói nylon chứa chất bột trắng và 01 gói nylon chứa 86 viên nén hình tròn xanh cùng 01 gói nylon chứa chất bột màu xanh, 01 cân điện tử, 01 thùng giấy chứa 110 ống thủy tinh uốn cong có 01 đầu hình tròn, 01 thùng giấy bên trong có 250 ống thủy tinh. Thu giữ trong phòng ngủ thứ 2 có: 02 cân điện tử, 01 máy ép, 01 bàn cắt. Thu giữ trong phòng khách: 01 thùng giấy có 200 ống thủy tinh uốn cong 01 đầu hình tròn. Những đồ vật trên M không biết của ai, khi M đến đã thấy, hàng ngày có nhiều người ra vào nhà trên và những đồ vật này đã có từ trước, M cũng không có lấy ra xem là vật gì.

Kết luận giám định số 1308/KLGD-H ngày 06/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1:

+ Tinh thể không màu trong 03 gói nylon được ký hiệu mẫu m1 niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Xuân M và hình dấu Công an phường Tam Phú, quận Thủ Đức là ma túy thể rắn, có tổng khối lượng 0,8723 gam, loại Methamphetamine.

+ Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được ký hiệu mẫu m2 niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Xuân M và hình dấu Công an phường Tam Phú, quận Thủ Đức là ma túy thể rắn, có tổng khối lượng 0,2230 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được ký hiệu mẫu m3 niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Xuân M và hình dấu Công an phường Tam Phú, quận Thủ Đức cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8286 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 3: Bột màu trắng trong 01 gói nylon ký hiệu mẫu m4 niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Xuân M và hình dấu Công an phường Tam Phú, quận Thủ Đức là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 29,0069 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 4: 86 viên nén hình tròn màu xanh được ký hiệu mẫu m5 niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Xuân M và hình dấu Công an phường Tam Phú, quận Thủ Đức là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 18,4121 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 5 : Bột màu xanh được ký hiệu mẫu m6 niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Xuân M và hình dấu Công an phường Tam Phú, quận Thủ Đức không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 353,44 gam.

Cơ quan Điều tra tiến hành xác minh nhà không số, đường Tam Bình, tổ 7, khu phố 2, phường Tam Phú, quận Thủ Đức do anh Nguyễn Hữu Thọ đứng tên sở hữu. Anh Thọ cho người tên Lương Thị Mỹ Duyên thuê từ ngày 01/3/2020 với giá 7.000.000 đồng 01 tháng. Khi thuê nhà, Duyên đi cùng với người tên Thuận nhưng không cung cấp địa chỉ của Duyên và Thuận nên Cơ quan Điều tra chưa ghi được lời khai của Duyên và Thuận. Việc Duyên và Thuận cho ai ở trong nhà và trong nhà có chứa ma túy anh Thọ không biết.

Võ Thị Thùy Trinh khai quen biết với Thuận qua mạng xã hội và biết Thuận làm nghề gia công vàng nên Trinh đặt hàng Thuận gia công vàng trắng. Ngày 26/7/2020, Trinh từ tỉnh Vĩnh Long đến nhà Thuận thuê để lấy hàng nên ngủ nhờ nhà của Thuận tại phòng ngủ thứ 2 của căn nhà trên. Trước khi Cơ quan Công an đến kiểm tra Thuận nói đi thăm ông chú còn Trinh vào ngủ ở phòng thứ 2 căn nhà trên thì bị Công an kiểm tra nhà. Tất cả các đồ vật Công an thu giữ trong nhà khi kiểm tra Trinh không biết của ai. Tối ngày 28/7/2020, Trinh thấy có bình nhựa dùng để sử dụng ma túy để tại nhà của Thuận nên có lấy sử dụng rồi vào phòng nằm ngủ. Ma túy có trong bình của ai Trinh không biết, căn nhà trên hàng ngày có nhiều người ra vào nhưng Trinh không biết những người trên là ai

Vật chứng vụ án:

+ 01 gói niêm phong ghi số vụ 1308/KLGD-H có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân Sang, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định.

+ 01 bình nhựa loại chai sting dùng sử dụng ma túy.

[2] Bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Lê Xuân M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Xuân M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm để xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Xuân M không tranh luận hoặc bào chữa gì, bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Xuân M phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với khối lượng ma túy bị cáo bị bắt quả tang theo kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0.8286 gam, loại Methamphetamine (gói 2). Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Lê Xuân M đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm.

Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi cất giữ, tàng

trữ một lượng ma túy nhất định, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Ngoài ra bản thân bị cáo M có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử lý bị cáo bằng hình phạt nghiêm phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử xem xét và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên (chưa rõ lai lịch) là người bán ma túy cho M hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với số ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy bị thu giữ tại nhà không số đường Tam Bình, khu phố 2, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức nơi M cư trú nhưng M khai không biết số ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy trên, Cơ quan Điều tra chưa chứng minh được số ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy trên là của ai và những người có tên Duyên, Thuận, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên đã ra Quyết định tách vụ án số 03 ngày 21/12/2020 tiếp tục điều tra và xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Một (01) gói niêm phong ghi vụ số 1308/KLGD-H có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân Sang bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, là vật cầm lưu hành do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bình nhựa loại chai sting, dùng để sử dụng ma túy, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Lê Xuân M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân M 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2020.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 1308/KLGD-H có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân Sang bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định.

- 01 bình nhựa loại chai sting

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NKT2021/073 ngày 31/12/2020, của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức)

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Lê Xuân M chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS, CA, Chi cục THA TPTĐ
- Chi cục thuế TPTĐ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Thị Thu Thảo